TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HSST
Ngày 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T-THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan H

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn H và bà Nguyễn Thị H

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị H, Thư ký viên chính - Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Tô Quốc H - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 31/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 5/6/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRÍ T, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã V, huyện T, TP. H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay. (Có mặt)

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lâm Thị Kim H, sinh năm: 1996; Trú tại: Thôn L1, xã Y, huyện Y, Tỉnh Y. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 03/02/2023, tổ công tác Công an huyện T tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực ngõ nhỏ thuộc địa phận thôn V, xã V, huyện T, H đã phát

hiện Nguyễn Trí T đang đứng cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu ghi có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên trái T đang mặc 01 túi nilông diện (6x9)cm bên trong có 04 viên nén màu nâu và 02 túi nilông diện (3x3)cm bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy kẹo và ma túy ke của T mang đi để bán kiếm lời, tiếp tục kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc có 01 túi nilông diện (6x9)cm bên trong có 16 viên nén màu nâu, T khai nhận là ma túy kẹo của T tàng trữ ở trong người mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại IPHONE 13 PROMAX màu xanh và 01 xe mô tô Piaggio Liberty màu ghi, BKS: 21B1 - 254.95.

Ngày 03/02/2023, Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trí T tại thôn B, xã V, huyện T, H không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 744/KL- KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP H, kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 gồm: Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,642gam; 04 viên nén màu nâu đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,597gam.

- Mẫu ký hiệu M2 gồm: 16 viên nén màu nâu đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 6,574gam.

Tổng khối lượng ma túy loại MDMA là 8,171 gam. Căn cứ Nghị Định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Nguyễn Trí T được xác định như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là 27,2% (8,171 gam so với 30 gam).

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 251 là 2,6% (2,642 gam so với 100 gam).

- Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả 02 chất ma túy là: 27,2% + 2,6% = 29,8% (thuộc trường hợp dưới 100% theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Nguyễn Trí T khai nhận: Tối ngày 30/01/2023, T đi đến khu vực cầu Q, xã N, huyện T, H mục đích mua ma tuý sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. T đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 chỉ ma túy ke và 20 viên ma túy kẹo với giá 9.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03/02/2023, khi T đang ở nhà tại thôn b, xã V, huyện T, thành phố H thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0818.221.493 của một người đàn ông không quen biết gọi vào số 0962.660.974 của T với nội dung: "Để cho anh bốn viên và hai chỉ" (T hiểu ý người đó muốn mua 04 viên ma túy kẹo và 02 chỉ ma túy ke). T đồng ý và giao bán 2.500.000 đồng/ một chỉ ma túy ke và 300.000 đồng/một viên ma túy kẹo. Cả hai người hẹn nhau ra khu vực ngõ nhỏ gần quán Karaoke H ở thôn V, xã V, huyện T, thành phố H để giao dịch mua bán ma túy. T cầm theo 01 túi nilông bên trong có 04 viên ma túy kẹo và 02 chỉ ma túy ke cất ở túi áo khoác ngoài bên trái; 01 túi nilông bên trong có 16 viên ma túy kẹo cất ở túi quần phía trước bên phải sau đó đi xe mô tô Piaggio Liberty màu ghi BKS: 21B1 - 254.95 đến chỗ hẹn để bán ma túy cho người đàn ông. Đến nơi, T xuống xe và đứng chờ người đàn ông mua ma túy đến để bán ma tuý thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSTT ngày 31 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Trí T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên

quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Trí T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam (03/02/2023).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong là ma tuý Ketamine và ma tuý MDMA bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Trí T, Giám định viên và cán bộ niêm phong;

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong là ma tuý loại MDMA, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Trí T và Giám định viên.

Trả lại bị cáo Nguyễn Trí T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, số IMEI 1: 358754215644022, IMEI 2: 358754215649955 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0926.660.974.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ,

toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Tinh thể màu trắng là ma túy (Ketamine) và viên nén màu nâu là ma túy (MDMA) Nguyễn Trí T sử dụng vào mục đích mua bán có tổng khối lượng 8,171gam (MDMA) và 2,642gam (Ketamine). Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án xác định được ngày 03/02/2023 bị cáo T đã có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạm được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên pháp luật, nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý nghiêm khắc với loại tội này. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm đến cùng gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã

hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, chưa tiền án, tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn bố chết sớm, mẹ bỏ đi từ nhỏ không có người chăm sóc, giáo dục nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong là ma tuý MDMA ngoài có chữ ký của Nguyễn Trí T, Giám định viên được hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong là ma tuý Ketamine và ma tuý loại MDMA bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Trí T, Giám định viên được hoàn lại sau giám định đều là ma tuý Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, số IMEI 1: 358754215644022, IMEI 2: 358754215649955 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0926.660.974 quá trình điều tra xác định tài sản thuộc sở hữu của chị Lâm Thị Kim H hiện đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Trí T. Bị cáo cầm điện thoại sử dụng vào việc mua bán ma túy nhưng chị H không biết. Tại phiên tòa, chị H đề nghị được trả lại điện thoại. Xét chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T là tài sản của chị H, không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại bị cáo là phù hợp pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với số thuê bao 0818.221.493, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là anh Đoàn Minh D, sinh năm 1993, HKTT: xã T, huyện T, H. Bản thân anh D khẳng định chưa bao giờ sử dụng số điện thoại 0818.221.493 cũng như không có quan hệ hay quen biết ai ở V, T, H và không gọi điện hẹn mua ma túy của T. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Đoàn Minh D là có căn cứ.

- Đối tượng đã bán ma túy cho T tại khu vực cầu Q, xã N, huyện T, thành phố H ngày 30/01/2023 và người đàn ông gọi điện để mua ma túy của T vào ngày 03/02/2023. T không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ Cơ quan điều tra cũng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, BKS: 21B1-254.95 màu ghi, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Lâm Đức H, ông H đã cho con gái là chị Lâm Thị Kim H từ đầu năm 2023 nhưng chưa làm thủ tục sang tên, chị H hiện sống cùng T. Ngày 03/02/2023, T có mượn chiếc xe trên của chị H để sử dụng. Chị H không biết việc T sử dụng chiếc xe mô tô trên để mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị H là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/QH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trí T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: xử phạt Nguyễn Trí T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn

tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/02/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong là ma tuý MDMA bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Trí T, Giám định viên được hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong là ma tuý Ketamine và ma tuý loại MDMA bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Trí T, Giám định viên được hoàn lại sau giám định.

- Trả lại Nguyễn Trí T 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, số IMEI 1: 358754215644022, IMEI 2: 358754215649955 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0926.660.974.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử: Bị cáo Nguyễn Trí T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đoàn Lan H

Nơi nhận:
-TAND TP. H;
-VKSND huyện T;
-Công an huyện T;
-Chi cục THADS huyện T;
-Bị cáo, đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.